

Số: 600/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 840/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé Tr, sinh năm 1987; thường trú: Ấp TC, xã KH, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: A241 khu phố BĐ, phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Tiêu Thanh Kh, sinh năm 1989; thường trú: Ấp TC, xã KH, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: A241 khu phố BĐ, phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bé Tr và ông Tiêu Thanh Kh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bé Tr và ông Tiêu Thanh Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Bé Tr được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Tiêu Quân B, sinh ngày 09/10/2012; Ghi nhận sự tự nguyện của ông B cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, thực hiện từ tháng 9/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm trả còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bé Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047051 ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;
- (GCNKH số 27, quyền số 01, ngày 03/4/2012)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Khánh Linh

